**ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**MÔN : CƠ SỞ DỮ LIỆU PHÂN TÁN**

**LỚP: IS211.M11**

**BÀI TẬP VỀ NHÀ CHƯƠNG 3**

**Họ và tên:** Nguyễn Thị Thu Hà

**MSSV:** 19521456

**Câu 1: Tầm quan trọng của việc phân quyền người dùng?**

* Phân quyền theo người dùng cho phép bạn quản lý quyền hạn ở cấp độ từng cá nhân, bạn có thể lựa chọn chính xác những gì một nhân sự có thể xem, xoá, chỉnh sửa. Bạn cũng có thể cấp quyền truy cập cho từng người dùng theo dự án cụ thể.
* Phát huy được tính hiệu quả và phối hợp làm việc giữa các cá nhân và bộ phận, người dùng hệ thống cần phải được phân quyền tương đương vơi chức vụ và quyền hạn của người đó.

**Câu 2: Mô tả chi tiết (bao gồm những đặc quyền hệ thống (system privilege) gì?) các role thường gặp trong Oracle như: CONNECT, RESOURCE, DBA…**

- Resource: Cung cấp các đặc quyền hệ thống sau: CREATE CLUSTER, CREATE INDEXTYPE, CREATE OPERATOR, CREATE PROCEDURE, CREATE SEQUENCE, CREATE TABLE, CREATE TRIGGER, CREATE TYPE.

- Connect: Cung cấp CREATE SESSION đặc quyền hệ thống.

- DBA: Cung cấp tất cả các đặc quyền hệ thống đã được tạo với ADMIN tùy chọn.

**Câu 3: Có nên phân quyền DBA cho các người dùng thông thường không? Vì sao?**

* Quyền DBA là quyền thực thi cao nhất trong hệ quản trị. Vì thế không nên phân quyền DBA cho các người dùng thông thường, dễ dẫn đến những rủi ro trong bảo mật và an toàn dữ liệu.

**Câu 4: Cú pháp tạo role, xóa role, cấp role cho người dùng khác**

* *Tạo role:* Để tạo được role, phải có quyền hệ thống CREATE ROLE. Tạo một role mới với câu lệnh:

**CREATE ROLE myrole;**

* *Cấp role:*
* Dùng từ khóa PUBLIC nếu muốn cấp quyền/role cho mọi user:

**GRANT CREATE SESSION TO PUBLIC;**

* Tùy chọn WITH ADMIN OPTION sẽ cho phép người được cấp role/quyền:

**GRANT CREATE SESSION TO salapati WITH ADMIN OPTION;**

* Dùng từ khóa ALL PRIVILEGES nếu muốn cấp tất cả quyền hệ thống ( trừ quyền SELECT ANY DICTIONNARY ) cho user nào đó :

**GRANT ALL PRIVILEGES to usera;**

* *Xóa role:*

**DROP ROLE myrole;**

* Dùng từ khóa ALL [PRIVILEGES] để thu hồi tất cả những quyền đối tượng mà bạn đã cấp cho user/role đó.

**REVOKE ALL ON salapati.xyz FROM paris;**

* Dùng từ khóa PUBLIC để thu hồi 1 quyền đối tượng khỏi những user đã được cấp quyền đó thông qua việc gán cho PUBLIC. Không thể dùng PUBLIC để thu hồi những quyền được gán trực tiếp hoặc thông qua 1 role khác.

**REVOKE INSERT ON salapati.xyz FROM paris;**

**Câu 5:**

* *Tạo 2 user*

CREATE USER is01 IDENTIFIED BY “Admin123”

CREATE USER is02 IDENTIFIED BY “Admin123”

* *Tạo 3 bảng dữ liệu vào mỗi user*
* **user is01**

CREATE TABLE is01.HANGHANGKHONG

(

MAHANG VARCHAR2(2),

TENHANG VARCHAR(30),

NGTL DATE,

DUONGBAY NUMBER,

CONSTRAINT PK\_HANG PRIMARY KEY (MAHANG)

);

CREATE TABLE is01.CHUYENBAY

(

MACB VARCHAR2(5),

MAHANG VARCHAR2(2)

XUATPHAT VARCHAR2(30),

DIEMDEN VARCHAR2(30),

BATDAU DATE,

TGBAY NUMBER,

CONSTRAINT PK\_CB PRIMARY KEY (MACB)

)

CREATE TABLE is01.NHANVIEN

(

MANV VARCHAR2(4),

HOTEN VARCHAR2(30),

GIOITINH VARCHAR2(5),

NGSINH DATE,

NGVL DATE,

CHUYENMON VARCHAR2(20),

CONSTRAINT PK\_NV PRIMARY KEY (MANV)

)

* **user is02:**

CREATE TABLE is02.USER\_NEW

(

U\_ID NUMBER NOT NULL,

USERNAME VARCHAR2(50),

PASS VARCHAR2(20),

REGDAY DATE,

NATIONALITY VARCHAR2(30),

CONSTRAINT PK\_USER PRIMARY KEY(U\_ID)

);

CREATE TABLE is02.CHANNEL

(

CHANNELID VARCHAR2(4) NOT NULL,

CNAME VARCHAR2(20),

SUBSCRIBES NUMBER,

OWNNER NUMBER

CREATED DATE,

CONSTRAINT PK\_CHANNEL PRIMARY KEY(CHANNELID)

);

CREATE TABLE is02.VIDEO

(

VIDEOID VARCHAR2(7) NOT NULL,

TITTLE VARCHAR2(50),

DURATION NUMBER,

AGE NUMBER,

CONSTRAINT PK\_VIDEO PRIMARY KEY(VIDEOID)

)

* *Thêm dữ liệu:*
* **user is01**

INSERT INTO is01.HANGHANGKHONG VALUES('VN','Vietnam, Airlines','15/01/1956', 52);

INSERT INTO is01.HANGHANGKHONG VALUES('VJ', 'Vietjet Air', '25/12/2011', 33);

* **user is02;**

INSERT INTO is02.USER\_NEW VALUES('001','FAPTV','123456abc','01/01/2014','Viet Nam');

INSERT INTO is02.USER\_NEW VALUES('002','KEMXOITV','@147869iii ','05/06/2015 ','Campuchia');

* *Gán quyền:*
* *Thêm:*

**GRANT INSERT ON is01. CHUYENBAY TO is02;**

* is02 chỉ có quyền thêm dữ liệu vào bảng CHUYENBAY của is01, ngoài ra không thể thao tác gì trên bảng CHUYENBAY.
* *Xóa:*

**GRANT DELETE ON is01. HANGHANGKHONG TO is02;**

* is02 chỉ có quyền xóa dữ liệu vào bảng HANGHANGKHONG của is01, ngoài ra không thể thao tác gì trên bảng HANGHANGKHONG.
* *Sửa:*

**GRANT UPDATE ON is01. NHANVIEN TO is02;**

* is02 chỉ có quyền sửa dữ liệu vào bảng NHANVIEN của is01, ngoài ra không thể thao tác gì trên bảng NHANVIEN.